TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:164/2023/HS-ST
Ngày: 20/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN – TP. HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Chương.
Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2023/ QĐXXST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Hữu D, sinh năm 1985 tại tỉnh An Giang; thường trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: 125/2B ấp 4, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu Đ (chết) và bà Nguyễn Thị Diệp Á; hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Huỳnh Thị P (đã ly hôn); có 02 người con: lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/5/2019 bị Công an xã X ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép"; Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/8/2022 (hiện đang tạm giam tại công an huyện Hóc Môn). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Hứa Minh Đ, sinh năm 1992 tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: 11/8 tổ 4, ấp 2, xã Xuân T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hứa Văn C và bà Lê Thị Thu L; hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Lê Thị B

Nghi; có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/8/2022 (hiện đang tạm giam tại công an huyện Hóc Môn). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác: Người bị hại:

1/ Ông Lìu Hý D, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: 99/9K ấp 6, tổ 13, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: 294 Nguyễn Thị Đ, ấp N, xã Tân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà Hà Thị P, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: 32/2 ấp Mỹ Hòa 3, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Trần Thị Thiên H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: 80/8A, ấp T 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Bà Trương Thị T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: 5/12 tổ 4, ấp 4, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: 69/12 ấp T 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Gần vòng xoay Đ, trạm xăng dầu H, xã Mỹ H, huyện Đ, tỉnh Long An

8/ Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: 74/2, ấp N, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

9/ Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: 55/6C, ấp Thới Tân 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

10/ Bà Huỳnh Thị Kim Kề, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: 2/12B, ấp Tân Lập, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

11/ Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: 1/210 ấp N 1, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

12/ Ông Lâm Phước X, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: 294, Nguyễn Thị Đ, ấp N, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

13/ Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: 29/3, ấp Vạn H, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

14/ Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: 46D, Dương Công Khi, ấp 6, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

15/ Bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Hẻm 4, tổ 12, ấp 6, xã Xuân T, huyện H. Thành phố Hồ Chí Minh.

16/ Ông Trần Xuân T, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: 74/10 ấp Thống Nhất 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

17/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

18/ Bà Trần Thị D, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 15, ấp 4, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

19/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: 1/209, ấp N, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

20/ Bà Lưu Thị Hạnh T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: A6/11, ấp Thống Nhất 1, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

21/ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: 29/18, ấp 4, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

22/ Bà Trịnh Thị N, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường 65, tổ 7, ấp Xóm Đồng, xã Tân Phú T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

23/ Ông Lý Ngọc Nhựt, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: 131/8, ấp 6, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

24/ Ông Đỗ Văn Vẹn, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 6, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

25/ Ông Trần Tấn Sỹ, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: 75/6B, ấp X 3, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị Thu L, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/8/2022, tại chợ tự phát S trên đường Lê Thị K, ấp 4, xã Xuân T, huyện H, Đội Cảnh sát điều tra Hình sự Công an huyện Hóc Môn phối hợp cùng Công an xã X bắt quả tang Hứa Minh Đ và Nguyễn Hữu D đang chiếm đoạt tiền của ông Lìu Hí D, bà Nguyễn Thị Như Y và bà Hà Thị Thái P mỗi người 10.000đồng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở làm việc (bút lục 59-60)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Hứa Minh Đ, Nguyễn Hữu D khai nhận cùng với đối tượng tên T mặt quỷ bàn bạc với nhau thu tiền của những người bán hàng rong tại chợ tự phát S để chia nhau tiêu xài. Vì những người này bán hàng không có phép nên khi nghe D, Đ, T nói thu tiền chợ nếu không đóng thì sẽ không cho bán, bị đuổi đi nơi khác hoặc hăm dọa đánh nên hoảng sợ và muốn yên ổn để buôn bán nên đã đóng cho Đ, D là 02 người trực tiếp đi thu mỗi ngày từ 5.000đồng đến 10.000đồng. D là người giữ số tiền chiếm đoạt được, sử dụng vào việc chi tiêu cho cả nhóm. Tổng số tiền D, Đ chiếm đoạt của những người bán hàng tại chợ Sơn Hà khoảng 28.500.000đồng.

Qua xác minh T mặt quỷ có lai lịch như sau: họ tên: Nguyễn Minh T, sinh năm 1975, thường trú 1/20 ấp Tân Lập, xã T, huyện H. Hiện nay T không có mặt tại địa phương nên chưa lấy lời khai được.

Cơ quan điều tra đã xác định được các bị hại phải nộp tiền bảo kê cho nhóm của D như sau: ông Lìu Hí D nộp mỗi ngày 10.000đồng từ khoảng tháng 3/2022, ngày không bán hàng thì không đóng, số tiền bị chiếm đoạt khoảng 2.000.000đồng; bà Nguyễn Thị Như Y 10.000đồng/ngày được khoảng 3 đến 4 tháng, tổng số tiền bị chiếm đoạt khoảng 1.000.000đồng; bà Hà Thị Thái P: 10.000đồng/ngày từ tháng 4/2022, số tiền bị chiếm đoạt khoảng 1.200.000đồng; bà Trần Thị Thiên H 10.000đồng/ngày, từ tháng 3/2022, tổng số tiền bị chiếm đoạt khoảng 1.500.000đồng; bà Trương Thị T 5.000đồng/ ngày từ tháng 6/2022, tổng số tiền bị chiếm đoạt khoảng 300.000đồng; bà Nguyễn Thị Thanh Thúy 5.000đồng/ngày từ tháng 02/2022, số tiền đã bị chiếm đoạt khoảng 900.000đồng; Ông Lâm Phước X 5.000đồng/ngày từ tháng 5/2022, tổng số tiền đã bị chiếm đoạt khoảng 500.000đồng; ông Nguyễn Hữu Ngh 10.000đồng/ngày từ tháng 3/2022, bị chiếm đoạt số tiền 40.000đồng; bà Nguyễn Thị Thùy D 5.000đồng/ngày từ tháng 6/2022, số tiền bị chiếm đoạt khoảng 450.000đồng; bà Nguyễn Thị Bích Li 5.000đồng/ngày từ tháng 5/2022, bị chiếm đoạt khoảng 450.000đồng; bà Huỳnh Thị Kim K 10.000đồng/ ngày từ tháng 6/2022, số tiền bị chiếm đoạt khoảng 600.000đồng; Trần Tấn Sỹ: 10.000đồng/ngày từ tháng 5/2022, số tiền bị chiếm đoạt khoảng 900.000đồng; ông Nguyễn Thanh L 10.000đồng/ngày từ tháng 3/2022, tổng số tiền bị chiếm đoạt khoảng 1.300.000 đồng; bà Trần Thị Kim T 100.000đồng/tháng từ tháng 6/2022, số tiền bị chiếm đoạt là 200.000đồng; bà Nguyễn Thị N 5.000đồng/ngày từ tháng 5/2022, bị chiếm đoạt khoảng 450.000đồng; Nguyễn Quốc C: 10.000đồng/ngày, không nhớ rõ số tiền bị chiếm đoạt; bà Vũ Thị Đào: 5.000đồng/ngày từ tháng 6/2022, bị chiếm đoạt khoảng 300.000đồng; Ông Trần Xuân T: 50.000đồng/tháng từ tháng 5/2022, bị chiếm đoạt số tiền 150.000đồng; bà Nguyễn Thị Thi: 10.000đồng ngày từ tháng 7/2022, bị chiếm đoạt tổng cộng 600.000đồng; bà Trần Thị D: 10.000đồng/ngày từ tháng 5/2022, bị chiếm đoạt khoảng 700.000đồng; bà Lưu Thị Hạnh T: 5.000đồng/ ngày từ tháng 8/2022, bị chiếm đoạt số tiền 25.000đồng; ông Nguyễn Văn D: 10.000đồng/ngày từ tháng 7/2022, bị chiếm đoạt khoảng 600.000đồng; bà Trịnh Thị N: 10.000đồng/ngày từ tháng 3/2022, bị chiếm đoạt khoảng 1.200.000đồng; ông Lý Ngọc Nhựt: 10.000đồng/ngày từ tháng 5/2022, số tiền bị chiếm đoạt khoảng 800.000đồng.

Chính quyền địa phương xã Xuân Thới Sơn xác định hành vi uy hiếp tinh thần những người bán hàng rong tại chợ Sơn Hà để thu tiền bảo kê của D, Đ và đồng phạm gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương (Bút lục 168)

Vật chứng thu giữ:

-135.000đồng tiền ngân hàng Việt Nam là số tiền Đ, D thu của những người bán hàng rong ngày 29/8/2022 thu giữ khi bị bắt quả tang.

- 900.000đồng thu giữ của Nguyễn Hữu D là tiền D, Đ thu giữ của người bán hàng rong sau khi chi tiêu còn lại.

- Xe máy biển số 51Y6-9058, số khung đã bị băm nát, số máy VLF1P52FMH-3-00093878 thu giữ của Nguyễn Hữu D, không tìm thấy dữ liệu tra cứu. D khai mua xe của người tên Tài (không xác định lai lịch) để làm phương tiện đi bán hàng, sau đó sử dụng vào việc phạm tội.

- Xe máy biển số 94K2-250.53, số khung MH3UG0750KK020675, số máy G3E6E0490866 do mẹ của Hứa Minh Đ là bà Lê Thị Thu L đứng tên chủ sở hữu, bà Loan cho Đ mượn để đi làm, không biết Đ sử dụng vào việc phạm tội.

- 02 điện thoại di động gồm: hiệu Oppo màu đen thu giữ của D và hiệu Iphone 7 Plus màu xanh thu giữ của Đ sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần Jean dài màu đen là trang phục Đ mặc khi phạm tội.

Về phần dân sự: tất cả các bị hại không yêu cầu nhận lại số tiền đã bị các bị cáo D và Đ chiếm đoạt.

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKSHHM ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu D, Hứa Minh Đ về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với Nhà nước và đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, đ, khoản 2 Điều 170; điểm s, khỏan 1, khỏan 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D từ 03(ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Hứa Minh Đ từ 03(ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.035.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu xanh và 01 xe máy biển số 51Y6-9058, số khung đã bị băm nát, số máy VLF1P52FMH-3-00093878.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần Jean dài màu đen. Trả lại cho bà Lê Thị Thu L 01 xe máy biển số 94K2-250.53, số khung MH3UG0750KK020675, số máy G3E6E0490866.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã tự ý chiếm đoạt, thu tiền của nhiều người bán hàng rong tại chợ tự phát S trên đường Lê Thị K, ấp 4, xã Xuân T, huyện H trong một thời gian dài, nếu ai không đóng tiền thì các bị cáo sẽ không cho bán, bị đuổi đi nơi khác hoặc hăm dọa đánh. Tổng số tiền các bị cáo chiếm đoạt của những người bán hàng tại chợ Sơn Hà là 28.500.000đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Cưỡng đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 170 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đã bàn bạc phân công vai trò cụ thể để đi chiếm đoạt, thu tiền, đồng thời các bị cáo phạm tội với nhiều người trong một thời gian dài gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội được quy định tại điểm a, điểm đ, khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Các bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức lo làm ăn, các bị cáo đe dọa tìm cách chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Do đó, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, bảo vệ tài sản hợp pháp cho công dân, cần phải xử nghiêm và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm có tác dụng cải tạo và giáo dục các bị cáo thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng*: các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Xét về tình tiết giảm nhẹ:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự có phần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận số tiền chiếm đoạt thu giữ của những người bị hại được 28.500.000đồng. Tại cơ quan cảnh sát điều tra tất cả lời khai của những người bị hại đều không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền đã bị chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của những người bị hại.

[7] Qua xác minh T mặt quỷ có lai lịch như sau: họ tên: Nguyễn Minh T, sinh năm 1975, thường trú 1/20 ấp Tân Lập, xã T, huyện H. Hiện nay T không có mặt tại địa phương nên chưa lấy lời khai được nên khi nào có kết qủa sẽ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Theo lời khai của những người bị hại có trong hồ sơ vụ án thì tất cả những người bị hại không yêu cầu nhận lại số tiền do các bị cáo D, Đ chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe máy biển số 94K2-250.53, số khung MH3UG0750KK020675, số máy G3E6E0490866 do mẹ của Hứa Minh Đ là bà Lê Thị Thu L đứng tên chủ sở hữu, bà Loan cho bị cáo Đ mượn để đi làm, không biết bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho bà Loan.

- Đối với xe máy biển số 51Y6-9058, số khung đã bị băm nát, số máy VLF1P52FMH-3-00093878 thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu D, không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Bị cáo D khai mua xe của người tên Tài (không xác định lai lịch) để làm phương tiện đi bán hàng, sau đó sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 điện thoại di động gồm: hiệu Oppo màu đen thu giữ của bị cáo D và hiệu Iphone 7 Plus màu xanh thu giữ của bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 135.000đồng tiền ngân hàng Việt Nam do các bị cáo D, Đ thu của những người bán hàng rong ngày 29/8/2022 thu giữ khi bị bắt quả tang và 900.000đồng thu giữ của các bị cáo D, Đ thu giữ của người bán hàng rong sau khi chi tiêu còn lại, số tiền nói trên do các bị cáo phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần Jean dài màu đen là trang phục bị cáo Đ mặc khi phạm tội là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu D, Hứa Minh Đ phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Căn cứ điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 170; điểm s, khỏan 1, khỏan 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; các Điều 32, 50, 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2022.

Xử phạt bị cáo Hứa Minh Đ 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ các điểm a, b, c, khoản 2; điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.035.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu xanh và 01 xe máy biển số 51Y6-9058, số khung đã bị băm nát, số máy VLF1P52FMH-3-00093878.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần Jean dài màu đen.

Trả lại cho bà Lê Thị Thu L 01 xe máy biển số 94K2-250.53, số khung MH3UG0750KK020675, số máy G3E6E0490866

(Vật chứng được ghi theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu D, Hứa Minh Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để xin xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TANDTP,HCM;
-VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
-THA.DS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Chương